

CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ NỘI SONG AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HÀ NỘI SONG AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI SONG AN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HÀ NỘI SONG AN

2. Mã số doanh nghiệp: 0109924320

3. Ngày thành lập: 07/03/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Căn hộ W1-2301 Vinhomes West Point, Lô đất HH, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0397702384

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; - Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí;	4322
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa; (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610

4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
5.	Lập trình máy vi tính	6201
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
8.	Cổng thông tin Chi tiết: - Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp - Thiết lập mạng xã hội (Không gồm hoạt động Báo chí)	6312
9.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6399
10.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản;	6810
12.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820

13.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc; - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; hoạt động tư vấn lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch các khu chức năng đặc thù. - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản. - Khảo sát xây dựng: + Khảo sát địa hình; + Khảo sát địa chất công trình; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng: + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nhà công nghiệp; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp năng lượng (Nhiệt điện, điện địa nhiệt, Thủy điện, Điện gió, điện mặt trời, điện thủy triều, Điện sinh khối, điện rác, điện khí biogas, Đường dây và trạm biến áp); + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình giao thông; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn; + Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thi công công tác xây dựng công trình công nghiệp năng lượng (Nhiệt điện, điện địa nhiệt, Thủy điện, Điện gió, điện mặt trời, điện thủy triều, Điện sinh khối, điện rác, điện khí biogas, Đường dây và trạm biến áp); - Thi công lắp đặt thiết bị vào công trình; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình: + Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng; + Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình công nghiệp; + Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; + Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn; + Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; + Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình; - Dịch vụ quản lý, vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng, đại tu, cải tạo, nâng cấp cho nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp;	7110(Chính)

	- Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp; - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp;	
15.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
16.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
20.	Quảng cáo	7310
21.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập và trừ các hoạt động thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; tư vấn chứng khoán)	7490
22.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
23.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (Trừ hoạt động của các Trung tâm dịch vụ việc làm)	7810
24.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
25.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Sản xuất điện	3511
28.	Xây dựng công trình điện	4221
29.	Xây dựng công trình thủy	4291
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 5.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SD VIỆT NAM	M12-L03, Khu A - Khu đô thị mới Dương Nội, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250	2.500.000	0,050	0105815352	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	250	2.500.000	0,050		
2	CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG MỚI THIÊN VŨ VIỆT NAM	Tổ 20, Thị Trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250	2.500.000	0,050	0108131142	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	250	2.500.000	0,050		

3	TRẦN THỊ QUỲNH NHUNG	Số nhà 84, đường Lương Thế Vinh, Thị trấn Gôi, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	499.500	4.995.000.000	99,900	163278419
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	499.500	4.995.000.000	99,900	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ QUỲNH NHUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/04/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 163278419

Ngày cấp: 04/03/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Nam Định

Địa chỉ thường trú: Số nhà 84, đường Lương Thế Vinh, Thị trấn Gôi, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 84, đường Lương Thế Vinh, Thị trấn Gôi, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội